

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HƯỚNG HÓA  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 57/2022/HS-ST

Ngày 30-11-2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Quang Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Lê Văn Vũ - Bí thư Đoàn xã Tân Long, huyện Hướng Hóa

Bà Dương Thị Mai Hương - Giáo viên Trường THPT Hướng Hóa

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Bé - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2022/TLST-HS ngày 21/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 16/11/2022, đối với các bị cáo:

**1. Cao Xuân T;** sinh ngày 11 tháng 10 năm 2004 (bị cáo phạm tội lúc 16 tuổi 9 tháng 3 ngày) tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn XN, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 9/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Cao Xuân T, sinh năm 1975 và bà Đỗ Thị H, sinh năm 1974; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

**2. Đỗ Văn P,** sinh ngày 26 tháng 5 năm 2000 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn LA, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: lớp 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ K, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất;

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 03/12/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xử phạt số tiền 15.000.000 đồng về tội “*Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có*”, bị cáo chưa thi hành.

Tiền sự: Có 02 tiền sự:

- Ngày 31/12/2020 bị UBND xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

- Ngày 04/5/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

**3. Đỗ Văn Q**, sinh ngày 04 tháng 01 năm 2004 (bị cáo phạm tội lúc 17 tuổi 6 tháng 11 ngày) tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: thôn LA, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: lớp 10/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông ĐK, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị Bích L, sinh năm 1976; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Cao Xuân T*: Ông Trần Đại Nghĩa - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Q*: Ông Nguyễn Lương Chính - Trợ giúp viên pháp lý - Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Quảng Trị. Có mặt.

*Bị hại*: Anh Nguyễn Minh D, sinh năm 1988; HKTT: thôn LP, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Hiện đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Bình Điền. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*: Ông Đỗ K, sinh năm 1978; Trú tại: thôn LA, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*Người làm chứng*: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1997; Trú tại: thôn LP, xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 14/7/2021, Cao Xuân T điều khiển xe mô tô đi từ nhà tại thôn Xi Núc ra Quốc lộ 9, khi đi ngang qua nhà Nguyễn Minh D thì bị D dùng chân đạp vào người. T dừng xe lại hỏi lí do vì sao D đánh mình thì D tiếp tục chửi và xông vào dọa đánh nên T điều khiển xe bỏ chạy ra ngã ba Quốc lộ 9 gần chợ Tân Long rồi gọi điện thoại cho Đỗ Văn P và nói “*Về đây đập thằng ni, hấn gậy em*”, P hỏi “*Ở mô*”, T trả lời ở gần chợ Tân Long. Nhận điện thoại của T xong thì P gọi cho Đỗ Văn Q (em trai của P) nói “*Mi lấy cái rìu và gậy bóng chày trong phòng kho đưa ra ngã ba Tân Long để đập thằng ni*”. Lúc này P đang được Võ Việt L (sinh năm 1998, trú tại thôn Long Quy, xã Tân Long) chở đi chơi bằng xe mô tô nên P nhờ L chở giúp đến ngã ba chợ Tân Long để gặp T. T kể lại sự việc

cho P nghe rồi dùng xe mô tô chở P đến nhà D để tìm đánh D (T, P không rủ L tham gia), nhưng khi đến nơi thấy D đang xô xát với một người đàn ông (*không rõ nhân thân*) nên quay lại đứng ở quầy tạp hóa cách đó khoảng 30m. Một lúc sau, Q điều khiển xe mô tô chạy đến, mang theo 01 cái rìu (lưỡi bằng kim loại có kích thước khoảng 15cm x 10cm, cán bằng gỗ dài khoảng 50cm, đường kính khoảng 05cm) và 01 gậy bằng kim loại (loại gậy bóng chày, dài 90 cm). Tại đây T tiếp tục kể lại sự việc mình bị D đánh, đồng thời rủ Q tham gia đánh D. Q đồng ý và đưa gậy bằng kim loại cho T cầm, đưa cây rìu cho P rồi điều khiển xe mô tô chở T đi đến phía trước nhà D, còn P vẫn đứng ở quán tạp hóa cùng với L. Q rút ga, nạt pô mục đích cho D xuất hiện, được một lúc thì thấy D cầm dao (loại dao được gắn vào bấm móng tay, dài khoảng 12cm đến 15 cm) xông ra đuôi nên cả hai vút xe mô tô lại và bỏ chạy theo hướng vào thôn Xi Núc, xã Tân Long, D đuổi theo được khoảng 10m thì T quay lại đứng đối diện, cách D khoảng 1,2m và dùng gậy mang theo đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vai trái của D rồi tiếp tục chạy thì bị trượt chân ngã, cây gậy rơi xuống đường được chị Nguyễn Thị Phương T (em gái D) nhặt lên cầm trên tay và tri hô. Thấy Q và T bị D rượt đuôi, P chạy đến dùng cán rìu đánh 01 cái theo hướng từ trên xuống, từ phải qua trái trúng vào vai phải của D, D dùng dao đâm trúng vào chân phải của P. Lúc này, Q giật cây gậy trên tay của T rồi xông vào đánh D 01 cái trúng vào tay trái, 01 cái trúng vào mạng sườn bên trái. Sau khi được mọi người can ngăn, thấy L đi đến nên T, P, Q nhờ L chở về nhà ở của P. Nguyễn Minh D được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Trị từ ngày 14/7/2021 đến ngày 26/7/2021. Đỗ Văn P đến điều trị tại Trung tâm y tế huyện Hướng Hóa. Ngày 14/9/2021, P có đơn không yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh D và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 182/TgT ngày 18/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận đối với thương tích của Đỗ Văn P: Dấu hiệu chính qua giám định. Mặt sau 1/3 giữa đùi phải có vết sẹo kích thước 1,5cm x 0,3 cm. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đỗ Văn P do thương tích gây nên hiện tại là 01% (*một phần trăm*).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận đối với thương tích của Nguyễn Minh D: Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cung sau 06 xương sườn (7, 8, 9, 10, 11, 12) bên trái; Tràn khí màng phổi trái; Sẹo phần mềm vùng ngực. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh D do thương tích gây nên hiện tại là 15% (*mười lăm phần trăm*).

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (bổ sung) số 19/TgT ngày 18/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh D do vật tày tác động trực tiếp. Các kết quả giám định thương tích nêu trên đối với Đỗ Văn P, Nguyễn Minh D phù hợp với thương tích thực tế, phù

hợp với hồ sơ bệnh án và Thông tư số 22/2019 TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần.

Về vật chứng thu giữ gồm: 01 cây gậy bằng kim loại (loại gậy bóng chày) màu bạc, dài 71cm; phần cán có đường kính 2,5cm, dài 20cm, được bọc keo màu đen; phần đuôi gậy có đường kính 05cm.

Đối với con dao mà Nguyễn Minh D sử dụng gây thương tích cho Đỗ Văn P, D khai đã vớt ở đường liên thôn, không xác định được vị trí; cây rìu Đỗ Văn P dùng để đánh D, P đã vớt lại ở đường liên thôn gần vị trí gây án. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không tìm thấy.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Minh D yêu cầu các bị cáo Cao Xuân T, Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q bồi thường thiệt hại về sức khỏe với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Các bị cáo cùng gia đình đã bồi thường đầy đủ số tiền trên, Nguyễn Minh D không có yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về kết luận giám định của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị.

Bản cáo trạng số: 60/CT- VKSHH ngày 18 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố bị cáo Cao Xuân T, Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 65; Điều 17; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt Cao Xuân T từ 12 tháng đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn P từ 15 tháng đến 21 tháng tù.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 36; Điều 17; Điều 91, khoản 1 Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Văn Q từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo Cao Xuân T, Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q đã tự thỏa thuận bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh D với tổng số tiền là 10.000.000 đồng. Sau khi nhận đủ số tiền, bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với 01 cây gậy bằng kim loại (loại gậy bóng chày) màu bạc, dài 71cm; phần cán có đường kính 2,5cm, dài 20cm, được bọc keo màu đen; phần đuôi gậy có đường kính 05cm, đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Người bào chữa cho bị cáo Cao Xuân T trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” đối với bị cáo Cao Xuân T. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Cao Xuân T từ 12 tháng đến 18 tháng cải tạo không giam giữ.

*Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn Q trình bày:* Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 91; Điều 98; Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đỗ Văn Q 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo đều trình bày lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi của mình thực hiện như Viện kiểm sát đã truy tố, hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và làm công dân tốt có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hương Hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án:

*Có đủ cơ sở để kết luận:* Ngày 14/7/2021, do bị Nguyễn Minh D gây sự nên Cao Xuân T đã điện thoại rủ Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q đi tìm D để đánh lại. Cao Xuân T, Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q đã cùng nhau dùng gậy bằng kim loại, cán rìu đánh nhiều cán vào người anh Nguyễn Minh D. Theo kết luận giám định pháp y về thương tích số 183/TgT ngày 20/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận đối với thương tích của Nguyễn Minh D, Dấu hiệu chính qua giám định: Gãy cung sau 06 xương sườn (7, 8, 9, 10, 11, 12) bên trái; Trần khí màng phổi trái; Sẹo phần mềm vùng ngực. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Minh D do thương tích gây nên hiện tại là 15% (*mười lăm phần trăm*). Bản kết luận giám

định pháp y về thương tích (bổ sung) số 19/TgT ngày 18/12/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Trị kết luận: Tồn thương cơ thể của Nguyễn Minh D do vật tày tác động trực tiếp. Như vậy, hành vi của các bị cáo Cao Xuân T, Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất, hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì bị anh D tác động, gây sự nhưng bị cáo T không tìm biện pháp khác để giải quyết mà lại rủ P, Q cùng dùng cán rìu, gây bằng kim loại đánh vào người của anh D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%. Vì vậy, các bị cáo T, P và Q phải chịu tình tiết định khung của điều luật là “*dùng hung khí nguy hiểm*”.

Trong vụ án này, bị hại Nguyễn Minh D là người có hành vi xâm phạm đối với bị cáo Cao Xuân T trước mới dẫn đến việc bị cáo T rủ thêm bị cáo P và Q tham gia đánh trả thù D. Khi T, P, Q quay lại tìm D thì D là người chủ động cầm dao, rượt đuổi làm các bị cáo T, Q vút xe mô tô bỏ chạy. Xuất phát từ hành vi của Nguyễn Minh D cầm dao rượt đuổi T, Q nên P mới cầm cán rìu đánh D. D có hành vi đâm P nên Q mới dùng gây bằng kim loại đánh lại D. Đối với hành vi của Nguyễn Minh D cầm dao gây thương tích cho bị cáo P với tỷ lệ tổn thương 1% đủ yếu tố cấu thành tội phạm nhưng Đỗ Văn P đã làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự nên Cơ quan điều tra không xem xét. Do đó, không phải vì vô cớ hay vì duyên cớ nhỏ nhặt mà các bị cáo T, P và Q đã dùng gây kim loại đánh D gây tỷ lệ tổn thương 15% mà xuất phát từ những chuỗi hành vi trái pháp luật của bị hại gây ra nên các bị cáo không phải chịu tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*”. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đối với các bị cáo Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q về tình tiết “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Bị cáo Cao Xuân T là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Đỗ Văn Q là người chưa thành niên phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội*” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội; các bị cáo đã tự nguyện bồi thường để khắc phục hậu quả; bị

hại xin giảm nhẹ hình phạt nên cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét vai trò của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo đều cố ý cùng thực hiện một tội phạm nên các bị cáo là đồng phạm trong vụ án nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Bị cáo Cao Xuân T đóng vai trò là người khởi xướng, rủ rê các bị cáo Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q tham gia gây thương tích cho anh Nguyễn Minh D nên đánh giá vai trò của bị cáo Cao Xuân T cao hơn Đỗ Văn P và Đỗ Văn Q.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo Cao Xuân T mới 16 tuổi 9 tháng 03 ngày, bị cáo Đỗ Văn Q mới 17 tuổi 6 tháng 11 ngày là người chưa thành niên phạm tội nên các bị cáo được áp dụng các quy định xử lý hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội quy định tại các Điều 91, Điều 98 Bộ luật hình sự.

[7] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xử dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo T và Q là người chưa thành niên nên cần áp dụng chính sách pháp luật hình sự với người chưa thành niên, các bị cáo T, Q có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định vì vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe, giáo dục. Đối với bị cáo Đỗ Văn P có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

[8] Tiếp tục áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Đỗ Văn P để đảm bảo thi hành án.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Nguyễn Minh D đã nhận đủ số tiền 10.000.000 đồng và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây gậy bằng kim loại (*loại gậy bóng chày*) màu bạc, dài 71cm; phần cán có đường kính 2,5cm, dài 20cm, được bọc keo màu đen; phần đuôi gậy có đường kính 05cm, đã qua sử dụng của ông Đỗ K. Ông Đỗ K không có yêu cầu nhận lại tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với hành vi của Nguyễn Minh D dùng dao gậy thương tích cho Đỗ Văn P với tỷ lệ thương tích 01%, Đỗ Văn P không yêu cầu xử lý hình sự đối với D nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hương Hóa đã có văn bản đề nghị Công an xã Tân Long xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Minh D theo quy định của pháp luật.

Đối với Võ Viết L, khi Cao Xuân T gọi điện rủ Đỗ Văn P tham gia đánh Nguyễn Minh D thì P đang đi chơi cùng với L nên P nhờ L chở giúp đến gặp T. Các bị cáo T, P và Q không rủ L tham gia đánh D và L cũng không tham gia vào việc đánh D gây thương tích nên không xử lý đối với Võ Viết L là có căn cứ.

[12] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố** bị cáo **Cao Xuân T, Đỗ Văn P, Đỗ Văn Q** phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (*dẫn chiếu điểm a khoản 1*) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 17; Điều 65; Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt **Cao Xuân T 18** (*Mười tám*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **36** (*Ba mươi sáu*) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 30 tháng 11 năm 2022).

*Giao bị cáo Cao Xuân T cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.*

*Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.*

Áp dụng điểm đ khoản 2 (*dẫn chiếu điểm a khoản 1*) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt **Đỗ Văn P 15** (*Mười lăm*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng điểm đ khoản 2 (*dẫn chiếu điểm a khoản 1*) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 17; Điều 36; Điều 91, Điều 100 Bộ luật hình sự, xử phạt **Đỗ Văn Q 12** (*Mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Bị cáo không phải chịu khấu trừ thu nhập cá nhân.

*Giao bị cáo Đỗ Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.*

**2. Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây gậy (loại gậy bóng chày) bằng kim loại màu bạc, dài 71cm; phần cán có đường kính 2,5cm, dài 20cm, được bọc keo màu đen; phần đuôi gậy có đường kính 05cm, gậy được bọc trong một bao vải màu đen, đã qua sử dụng.

*(Vật chứng hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/10/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa)*



**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo Cao Xuân T, Đỗ Văn Q có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TAND T.Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị
- VKSND H.Hướng Hóa;
- Công an H.Hướng Hóa;
- UBND xã Tân Long;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Quang Sơn**